

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TTYT KHU VỰC HỒNG NGỰ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTYTHN2-KHNV
V/v đăng tải danh sách thay đổi người
hành nghề tại cơ sở KBCB

Thường Phước, ngày 05 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế Đồng Tháp.

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định Chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Thực hiện Công văn số 340/SYT-NVY ngày 29/01/2024 của Sở Y tế Đồng Tháp về việc cập nhật đăng ký người hành nghề của cơ sở KBCB theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

Trung tâm Y tế khu vực Hồng Ngự 2 kính gửi Sở Y tế Đồng Tháp đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề tại Trung tâm Y tế lên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định (đính kèm theo danh sách).

Rất mong được sự hỗ trợ của Sở Y tế Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHNV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Văng Minh Điền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Kèm theo Công văn số: /TTYTHN2-KHNV ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Hồng Ngự 2)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế khu vực Hồng Ngự 2
2. Địa chỉ: ấp Thường Thới, xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- Giờ hành chính: Sáng 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút; Thứ 2, 3, 4, 5, 6.
 - Ngoài giờ hành chính và cấp cứu: 24 giờ/ngày, 07 ngày/tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề*	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Lâm	000565/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	BSCKII. KBCB nội khoa, nhi khoa - Giám đốc		

2	Văng Minh Điền	00453/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình theo Thông tư 21/09/TT-BYT ngày 21/08/2019 của BYT hướng dẫn thí điểm về y học gia đình (13/02/2023)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	BSCKI. KBCB nội khoa - Phó Giám đốc		
3	Lê Điền Lâm	000454/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	BSCKI. KBCB nội khoa - Phó Giám đốc		
4	Nguyễn Hoàng Huy	000866/ĐT-GPHN	Y khoa	Thứ 2, 3, 4, 5, 6 Sáng 7g - 11g30 Chiều 13g30 - 17g00	Bác sĩ Y khoa - Phó trưởng phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ		
5	Trần Minh Hiễn	000909/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2, 3, 4, 5, 6 Sáng 7g - 11g30 Chiều 13g30 - 17g00	Điều dưỡng – Nhân viên		
6	Trần Vũ Minh	0501/ĐT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BVN ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Trưởng phòng		

7	Bùi Trung Hiếu	004990/ĐT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền Chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao (Chứng chỉ đào tạo liên tục: 5630/2022-B45) Phát hiện và điều trị Lao tiềm ẩn (Chứng chỉ đào tạo liên tục: 4641/2022-B45)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ Y học cổ truyền – Trưởng khoa kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS		
8	Đào Hoàng Phúc	04196/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao (Chứng chỉ đào tạo liên tục: 889/2023-B45) Khám chuyên khoa Da Liễu (Chứng chỉ đào tạo liên tục: 006435/A002/CC-ĐTNL)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB – Bác sĩ điều trị Phó khoa kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS		
9	Phạm Thị Cẩm Tiên	08175/ĐT-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng Chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao (Chứng chỉ đào tạo liên tục: 5629/2022-B45) Phát hiện và điều trị Lao tiềm ẩn (Chứng chỉ đào tạo liên tục: 4642/2022-B45)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ Y học dự phòng – Bác sĩ điều trị		
10	Nguyễn Thanh Phong	000514/ĐT-CCHN	Thực hiện dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		

11	Nguyễn Thanh Tuấn	004556/ĐT-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề Bác sĩ, Bác sĩ y học dự phòng, Y sĩ	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		
12	Lê Thanh Vũ	0003422/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		
13	Huỳnh Thị Nhuận	004918/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
14	Trương Văn Nhẫn	0003426/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại Trạm y tế hoặc thực hiện dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		
15	Nguyễn Thị Thanh Thủy	000858/ĐT-GPHN	Hộ sinh	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng phụ sản – Nhân viên		

16	Nguyễn Thị Tiên	0004193/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
17	Nguyễn Thị Hương	0644/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BVN ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Điều dưỡng Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn-Y tế công cộng		
18	Huỳnh Văn Tiên	000562/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (01/08/2016)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB nội khoa, đa khoa – Trưởng khoa CC, HSTC-CĐ		
19	Phan Tuấn Vũ	5508/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB nội khoa, đa khoa – Phó khoa CC, HSTC-CĐ		
20	Trần Thị Gái	08511/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao (Chứng chỉ đào tạo liên tục: 4023/2021-B45)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		

21	Nguyễn Thị Kiều Oanh	08140/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		
22	Huỳnh Trọng Hiếu	000393/ĐT-GPHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ Y khoa – Bác sĩ điều trị khoa CC, HSTC-CĐ		
23	Huỳnh Thị Mỹ Thuận	0618/ĐT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BVN ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa CC, HSTC-CĐ		
24	Phạm Văn Sâm	000611/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
25	Nguyễn Thị Tuyền	000606/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		

26	Nguyễn Thị Bích	0003428/ĐT-CCHN	Khám chữa, bệnh đa khoa tại Trạm y tế hoặc thực hiện dịch vụ tiêm (chích) thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		
27	Trần Vũ Phương	000170/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
28	Dương Hoàng Quý	7275/ĐT - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		
29	Hồ Thị Trang	000216/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
30	Ngô Việt Đức	04850/ĐT-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		

31	Lê Thị Thúy Vy	0003700/VL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BVN ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
32	Nguyễn Đỗ Như Ý	000914/ĐT-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
33	Huỳnh Thị Kim Cương	7006/ĐT-CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		
34	Đặng Quốc Sự	6780/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB nội khoa, đa khoa – Trưởng khoa Khám bệnh		
35	Lê Minh Dũng	000572/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	BCKI. KBCB nội khoa – Phó khoa Khám bệnh		

36	Lê Thị Huệ Trinh	01604/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		
37	Lê Quốc Huy	04194/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		
38	Đào Văn Ý	09054/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		
39	Trần Thị Kim Quyên	000620/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Điều dưỡng Trưởng khoa Khám bệnh		
40	Trương Thị Sa Ri	004336/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa hoặc tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, huyết áp	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		

41	Trần Thị Thanh Hoa	6781/ĐT-CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		
42	Nguyễn Thị Kim Tuyền	005034/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
43	Nguyễn Thị Linh Huệ	007535/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		
44	Trương Thanh Liêm	0002526/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (tuyến huyện, xã) và Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt (24/11/2016)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB nội khoa, đa khoa, chuyên khoa mắt – khoa Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng- Trường khoa		
45	Võ Minh Thi	07223/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng (13/02/2023)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	BSCKI. KBCB nội khoa, đa khoa, chuyên khoa Tai Mũi Họng – Bác sĩ điều trị - Phó khoa		

46	Lê Minh Trí	08045/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ – Nhân viên		
47	Nguyễn Thị Thủy Tiên	001253/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	BSCKI. KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt – Bác sĩ điều trị		
48	Nguyễn Thị Thiên Nhi	6442/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt – Bác sĩ điều trị		
49	Võ Thị Kiều Trang	0621/ĐT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BVN ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Điều dưỡng Trưởng khoa Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng		
50	Nguyễn Thị Ngọc Lệ	000579/ĐT-CCHN	Thực hiện dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		

51	Mai Thanh Tùng	004550/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
52	Lê Nhựt Thanh	001141/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa (24/02/2015)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB nội khoa, đa khoa, nhi khoa – Trưởng khoa Nội Nhiễm		
53	Nguyễn Thị Kim Nhân	5509/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa, nhi khoa – Phó khoa Nội Nhiễm		
54	Trần Anh Thư	08113/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		
55	Nguyễn Thành Thạo	04416/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		

56	Trần Minh Đĩnh	000933/ĐT-GPHN	Y khoa Chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao (Chứng chỉ đào tạo liên tục: 4024/2021-B45)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ Y khoa – Bác sĩ điều trị		
57	Lê Chí Hiếu	004904/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		
58	Nguyễn Vi Lâm	000208/ĐT-GPHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ Y khoa – Bác sĩ điều trị		
59	Nguyễn Ngọc Trang	000913/ĐT-GPHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ Y khoa – Bác sĩ điều trị		
60	Trần Thị Mỹ Quý	0657/ĐT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BVN ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nội Nhiễm		

61	Võ Thanh Hưởng	000617/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
62	Võ Thị Ngọc Châu	000605/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
63	Trần Thị Chúc Sang	000615/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
64	Lê Thị Tuyết Phương	000610/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
65	Lý Thị Thúy Diễm	5795/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		

66	Nguyễn Văn Tâm	7086/ĐT-CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		
67	Nguyễn Văn Hậu	5949/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa(tuyên huyện,xã) hoặc khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB ngoại khoa, đa khoa – Trưởng khoa Ngoại-PT-GMHS		
68	Luu Trần Ngọc	0003412/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		
69	Đoàn Văn Dur	04209/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao (Chứng chỉ đào tạo liên tục: 4022/2021-B45)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		
70	Trần Thị Kiều Trang	000609/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại-PT-GMHS		

71	Phạm Thị Hồng Phương	004551/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
72	Đặng Thị Mỹ Điện	000891/ĐT-GPHN 22/4/2025	Điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
73	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	5507/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB nhi khoa, đa khoa – Trưởng khoa Nhi		
74	Nguyễn Văn Lợi	5580/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên môn	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB nội khoa, đa khoa – Phó khoa Nhi		
75	Nguyễn Thị Tường Giao	08479/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2, 3, 4, 5, 6 Sáng 7g - 11g30 Chiều 13g30 - 17g00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		

76	Huỳnh Thị Kiều Oanh	000623/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa Nhi		
77	Luu Văn Lợi	000622/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2, 3, 4, 5, 6 Sáng 7g - 11g30 Chiều 13g30 - 17g00	Điều dưỡng – Nhân viên		
78	Nguyễn Thị Hồng Hoa	000612/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
79	Trần Thị Thúy An	000607/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tá điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		
80	Phạm Thị Phượng	004989/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB YHCT – Phó khoa YHCT-PHCN		

81	Nguyễn Thị Tú Trâm	000580/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ YHCT – Y sĩ trưởng khoa YHCT-PHCN		
82	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	000499/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ YHCT – Nhân viên		
83	Lưu Cẩm Tú	004761/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ YHCT – Nhân viên		
84	Bùi Thị Bảo Xuyên	6343/ĐT-CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Y sĩ – Nhân viên		
85	Nguyễn Thanh Tèo	08041/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc khám bệnh chữa bệnh nội khoa Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh (27/11/2023)	Thứ 2, 3, 4, 5, 6 Sáng 7:00 – 11:30 Chiều 13:30 – 17:00	BSCKI. KBCB nội khoa, đa khoa, chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, Trưởng Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh		

86	Dương Thị Quỳnh Như	0585/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa, nội khoa – Bác sĩ điều trị		
87	Phạm Thị Thảo Loan	08433/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Phụ trách công tác siêu âm (QĐ số 1199/QĐ-TTYTHN ngày 20/11/2023)	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		
88	Đoàn Văn Tùng	01143/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Cử nhân xét nghiệm y học– Kỹ thuật viên trưởng khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh		
89	Nguyễn Tân Cơ	0608/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Kỹ thuật viên trung cấp – Nhân viên		
90	Huỳnh Minh Luân	09050/ĐT-CCHN 11/10/2023	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Trung cấp kỹ thuật hình ảnh y học – Nhân viên		

91	Nguyễn Thị Tuyết Vân	001309/ĐT-GPHN 18/8/2025	Xét nghiệm y học	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Kỹ thuật Y – Nhân viên		
92	Lê Thị Cẩm Loan	6140/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản, kế hoạch hóa gia đình	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	BSCKI. KBCB phụ sản, KHHGD – Trưởng khoa CSSKSS và PS		
93	Lý Thị Mỹ Tiên	08415/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	BSCKI. KBCB sản phụ khoa– Bác sĩ điều trị		
94	Võ Thị Kiều Oanh	0602/ĐT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BVN ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng phụ sản – Điều dưỡng Trưởng khoa CSSKSS và PS		
95	Nguyễn Thị Huỳnh Loan	000905/ĐT-GPHN 22/4/2025	Hộ sinh	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng (Chuyên ngành Hộ sinh) – Nhân viên		

96	Nguyễn Tuyết Mai	001144/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Điều 5, Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Nữ hộ sinh – Nhân viên		
97	Lê Thị Kiểm	000878/ĐT-GPHN 22/4/2025	Hộ sinh	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng (Chuyên ngành Hộ sinh) – Nhân viên		
98	Lê Thị Ngộ	000906/ĐT-GPHN 22/4/2025	Hộ sinh	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng (Chuyên ngành Phụ sản) – Nhân viên		
99	Lê Thị Hiền	000886/ĐT-GPHN 22/4/2025	Hộ sinh	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng (Chuyên ngành Phụ sản) – Nhân viên		
100	Phạm Việt Thanh	002310/AG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Nữ hộ sinh – Nhân viên		

101	Lê Thị Thùy Linh	001749/ĐT-GPHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ Y khoa – Bác sĩ điều trị khoa Ngoại-PT-GMHS		Bổ sung người hành nghề từ ngày 05/01/2026
102	Lê Minh Quang	001690/ĐT-GPHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ Y khoa – Bác sĩ điều trị khoa Nội – Nhiễm		Bổ sung người hành nghề từ ngày 05/01/2026
103	Lê Duy Thanh	001572/ĐT-GPHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ Y khoa – Bác sĩ điều trị khoa Nội – Nhiễm		Bổ sung người hành nghề từ ngày 05/01/2026
104	Phan Thành Nhân	001697/ĐT-GPHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ Y khoa – Bác sĩ điều trị khoa CC - HSTC - CĐ		Bổ sung người hành nghề từ ngày 05/01/2026
105	Trần Minh Cảnh	6243/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Điều dưỡng – Nhân viên		Chuyển về khoa KSBT và HIV/AIDS từ ngày 05/01/2026
106	Huỳnh Hữu Dur	000049/ĐT-GPHN	Y học dự phòng	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ YHDP - Nhân viên Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS		Chuyển về TYT Long Phú Thuận từ ngày 05/01/2026
107	Nguyễn Đặng Hiên	6007/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Thạc sĩ Dược lý- Dược lâm sàng– Phó khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh		Chuyển về khoa Dược từ ngày 05/01/2026

108	Trần Hữu Phát	0004021/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 Sáng từ 7:00 đến 11:30 Chiều từ 13:30 đến 17:00	Bác sĩ KBCB đa khoa – Bác sĩ điều trị		Chuyển về khoa Xét nghiệm – CĐHA từ ngày 05/01/2026
-----	---------------	-----------------	------------------------------	---	---------------------------------------	--	---

Thường Phước, ngày 05 tháng 01 năm 2026
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Văng Minh Điền